

Bản án số: 73/2024/DS-PT  
Ngày 25 - 4 - 2024  
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Phan Công Trí.

*Các Thẩm phán:*

- Bà Giang Thị Cẩm Thúy.
- Bà Tăng Trần Quỳnh Phương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Dương Thị Kiều Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:**  
Ông Trương Trung Tín - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 234/2023/TLPT-DS, ngày 13/12/2023 về việc “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 175/2023/DS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 232/2023/QĐ-PT ngày 22 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần H4.**

Trụ sở: Số E, đường N, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Hoàng L** – Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP H4. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông **Bùi Đức Q** – Tổng Giám đốc Ngân hàng quản lý tín dụng. Người được uỷ quyền lại: Anh **Ngô Văn**

**Tiền H**, sinh năm 1998 - Chức vụ: Chuyên viên chính tổ tụng (văn bản uỷ quyền ngày 21/02/2024) (có mặt).

2. Bị đơn:

2.1. Ông **Quảng Trường G**, sinh năm 1982 (có mặt).

Địa chỉ: Số G, Khóm A, Phường A, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

2.2. Bà **Thạch Thị Thanh T**, sinh năm 1982 (có mặt).

Địa chỉ: Số G, Khóm A, Phường A, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Chỗ ở hiện nay: Số F, đường Số A, Khu dân cư T, Khóm A, Phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ông **Thạch H1**, sinh năm 1951 (có mặt).

3.2. Bà **Lý Thị C**, sinh năm 1956 (có mặt).

3.3. Ông Thạch Vũ H2, sinh năm 1988 (có mặt).

3.4. Bà Thạch Thị Đa L1, sinh năm 1987 (vắng mặt).

3.5. Ông Thạch Xuân T1, sinh năm 1992 (vắng mặt).

3.6. Ông Thạch Xuân G1, sinh năm 1998 (vắng mặt).

3.7. Bà Trần Thị N, sinh năm 1998 (vắng mặt).

3.8. Ông Thạch Vũ H3, sinh năm 1991 (có mặt).

3.9. Cháu Trần Khánh A, sinh năm 2016. Người đại diện theo pháp luật: Ông Thạch Xuân G1 và bà Trần Thị N – Là cha mẹ ruột (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Khóm A, Phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- **Người kháng cáo**: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Thạch H1.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Nguyên đơn Ngân hàng TMCP H4 trình bày:* Giữa Ngân hàng với ông Quảng Trường G có ký kết 03 Hợp đồng tín dụng. Tính đến ngày 29/9/2023, ông Quảng Trường G, bà Thạch Thị Thanh T còn nợ Ngân hàng đối với 03 khoản vay tổng số tiền là: 2.109.018.257 đồng, trong đó: Nợ gốc: 1.896.846.621 đồng; nợ lãi trong hạn: 189.825.533 đồng; nợ lãi quá hạn: 22.346.103 đồng.

Biện pháp bảo đảm tiền vay: Ngân hàng và ông Quảng Trường G, bà Thạch Thị Thanh T đã ký kết Hợp đồng thế chấp bất động sản số 1609/2022/HĐTC

ngày 16/9/2022. Theo đó, tài sản thế chấp để bảo đảm cho các khoản vay: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CS 037654, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận: CS03843 tọa lạc tại thửa đất Số: 76, tờ bản đồ Số 2, Khóm A, Phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 02/07/2019.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Quảng Trường G, bà Thạch Thị Thanh T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán các khoản nợ gốc và lãi theo cam kết, thỏa thuận tại các Hợp đồng cho vay hạn mức đã ký kết.

Ngân hàng yêu cầu ông Quảng Trường G, bà Thạch Thị Thanh T phải trả cho Ngân hàng TMCP H4 toàn bộ số tiền tạm tính đến ngày 29/9/2023 là 2.109.018.257 đồng, trong đó: Nợ gốc: 1.896.846.621 đồng; nợ lãi trong hạn: 189.825.533 đồng; nợ lãi quá hạn: 22.346.103 đồng.

Kể từ ngày 30/9/2023, ông Quảng Trường G, bà Thạch Thị Thanh T còn phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng MSB ngày 24/5/2022, Hợp đồng tín dụng hạn mức số 03942/HĐTD/2022/HĐTCHM/RB/3005000 ngày 27/5/2022; Hợp đồng cho vay kiêm Giấy nhận nợ số 02027/2022/HĐCV/RB ngày 26/9/2022 cho đến khi thanh toán hết nợ.

Trường hợp, ông Quảng Trường G và bà Thạch Thị Thanh T không trả được nợ, hoặc trả nợ không đầy đủ, thì Ngân hàng TMCP H4 được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 1609/2022/HĐTC ngày 16/9/2022 để thu hồi nợ vay.

*Bị đơn ông Quảng Trường G và bà Thạch Thị Thanh T vắng mặt nên không có lời trình bày.*

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Thạch H1 và bà Lý Thị C trình bày: Ông bà không có chuyển nhượng phần đất thế chấp cho ông G và bà T. Hiện nay ông bà đang quản lý phần thế chấp nêu trên. Việc phần đất thế chấp đứng tên ông G, bà T là do con ông tên Thạch Vũ H3 cầm sổ đỏ cho bà Đỗ Kim L2 với số tiền 400.000.000 đồng; lãi suất 03%/tháng. Do ông H3 không đóng lãi nên bà L2 có nói với Thạch Vũ H3 muốn thu hồi vốn nên đã làm thủ tục chuyển nhượng lại cho ông Quảng T2 G để cho ông G vay Ngân hàng đưa tiền trả lại cho bà L2 và đưa thêm cho ông Thạch Vũ H3 50.000.000 đồng. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu*

cầu buộc ông G và bà T thanh toán nợ cho Ngân hàng T3 không thanh toán thì yêu cầu phát mãi toàn bộ tài sản thế chấp nêu trên để trả nợ cho Ngân hàng thì ông bà không đồng ý. Ông bà yêu cầu ông G, bà T trả nợ Ngân hàng để lấy sổ đỏ về, ông bà đồng ý trả lại tiền cầm sổ đỏ cho ông G, bà T. Tuy nhiên, ông bà sẽ khởi kiện yêu cầu giải quyết hợp đồng chuyển nhượng giữa bà L2, ông G và bà T bằng vụ án khác.

Từ nội dung trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số 175/2023/DS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Tuyên xử

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần H4 đối với ông Quảng Trường G và bà Thạch Thị Thanh T.

2. Buộc ông Quảng Trường G và bà Thạch Thị Thanh T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần H4 số tiền tính đến ngày 29/9/2023 là 2.109.018.257 đồng (trong đó: Vốn 1.896.846.621 đồng, nợ lãi trong hạn 189.825.533 đồng, nợ lãi quá hạn 22.346.103 đồng).

3. Buộc ông Quảng Trường G và bà Thạch Thị Thanh T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần H4 tiền lãi nợ quá hạn trên số nợ gốc theo mức lãi suất của hợp đồng tín dụng đã ký kết, tính từ ngày 30/9/2023 đến khi thanh toán xong số nợ cho Ngân hàng.

4. Ông Quảng Trường G và bà Thạch Thị Thanh T không thanh toán nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần H4, thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền bán đấu giá tài sản thế chấp để thu hồi nợ, gồm: Quyền sử dụng đất diện tích 2.640,8m<sup>2</sup>; thửa đất Số 76; tờ bản đồ Số 02; tọa lạc tại Khóm A, Phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS 037654 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp cho hộ ông Thạch H1 ngày 02/7/2019 được đăng ký sang tên cho bà Đỗ Kim L2 ngày 10/12/2021 bằng hình thức chuyển nhượng; đăng ký sang tên cho Quảng Trường Giang ngày 17/8/2022 bằng hình thức chuyển nhượng và tài sản gắn liền với đất.

5. Ông Thạch H1 và bà Lý Thị C được quyền ưu tiên nếu có nhu cầu mua quyền sử dụng đất tại thửa đất Số 76 tờ bản đồ Số 02, có địa chỉ tại Khóm A, Phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu khi Ngân hàng đề nghị xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất nêu trên. Nếu ông H1 và bà C không có nhu cầu nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại thửa đất Số 76, tờ bản đồ Số 02 đã thế chấp thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án tiến hành kê biên, phát mại

tài sản bảo đảm là toàn bộ quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất tại thửa đất Số 76, tờ bản đồ Số 02, có địa tại Khóm A, Phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu nhưng phải thanh toán trả lại cho ông H1 và bà C giá trị xây dựng của các công trình, tài sản trên đất thế chấp. Nếu sau khi phát mại tài sản bảo đảm mà số tiền vẫn không đủ trả nợ thì buộc ông G và bà T phải có nghĩa vụ tiếp tục thực hiện việc trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi tất toán toàn bộ khoản nợ.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về chi phí tố tụng, án phí, quyền yêu cầu thi hành án, quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 27/10/2023, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Thạch H1 kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa gia đình ông H1 với ông Quảng Trường G, bà Thạch Thị Thanh T.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Thạch H1 giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tại phiên tòa:

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi xét xử phúc thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử; Thư ký và các đương sự thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị không chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Áp dụng khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự; giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 175/2023/KDTM-ST ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến tranh luận của các đương sự và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu, sau khi thảo luận, nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Xét đơn kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Thạch H1 hợp lệ. Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu thụ lý và giải quyết vụ án theo trình tự phúc thẩm, quy định tại Điều 272, Điều 273, Điều 276 và Điều 285 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Ngân hàng TMCP H4 yêu cầu ông Q G và bà Thạch Thị Thanh T trả tiền vay 2.109.018.257 đồng. Trong trường hợp không trả đủ tiền, yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản liền với đất theo

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CS 037654, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS03843 tọa lạc tại thửa đất Số: 76, tờ bản đồ Số 2, Khóm A, Phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 02/07/2019.

[3] Xét kháng cáo của ông Thạch H1:

[3.1] Ông Thạch H1 yêu cầu hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa gia đình ông với ông Quảng Trường G và bà Thạch Thị Thanh T:

Theo lời trình bày của các đương sự (bút lục 98-99, A), ông Quảng Trường G và bà Thạch Thị Thanh T không nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất trực tiếp từ những người trong gia đình của ông Thạch H1, mà ông H1, bà C ký kết hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho bà Đỗ Kim L2, bà Đỗ Kim Liên tiếp t chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông Quảng Trường G.

Ngoài ra, cũng tại lời khai của ông Thạch H1, bà Lý Thị C đều thừa nhận có ký tên vào hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho bà L2 ngày 16/11/2021 (bút lục 98-99; 141-141A). Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bà Đỗ Kim L2 và ông Quảng Trường G cũng theo trình tự do pháp luật quy định. Quyền sử dụng đất này đã được thế chấp tại Ngân hàng TMCP H4 đúng theo quy định của pháp luật và trên đất thế chấp có tài sản của ông H1, bà C. Ngân hàng là người thứ ba ngay tình, theo quy định tại khoản 2 Điều 133 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Cấp sơ thẩm căn cứ quy định tại Án lệ số 11/2017, dành quyền ưu tiên mua cho ông H1 và bà C khi Ngân hàng đề nghị xử lý tài sản thế chấp là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3.2] Xét kháng cáo yêu cầu đưa bà Nguyễn Kim L3 tham gia phiên tòa để xác nhận làm rõ việc vay: Trong quá trình chuẩn bị xét xử, bà L3 đã cung cấp lời khai (Bút lục 140) để làm sáng tỏ nội dung vụ án. Bà Đỗ Kim L2 cũng không có quyền và nghĩa vụ nào liên quan trong vụ án này. Vì vậy, không cần thiết đưa bà L2 tham gia tố tụng. Nếu ông H1 tranh chấp Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất với bà Đỗ Kim L2, ông H1 có quyền khởi kiện một vụ án dân sự khác khi có yêu cầu, theo quy định tại khoản 1 Điều 5 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 3 Điều 133 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Thạch H1. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 175/2023/DS-ST ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Các phần khác của bản án sơ thẩm, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Các quan điểm đề xuất của Kiểm sát viên tại phiên tòa có căn cứ, nên được chấp nhận toàn bộ.

[6] Về án phí dân sự:

Ông Thạch H1 được miễn nộp 300.000 đồng án phí phúc thẩm, do ông H1 là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 1 Điều 29 của của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 148, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228, điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2, khoản 3 Điều 133, Điều 323, Điều 325 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91, Điều 95, điểm a khoản 3 Điều 98 của Luật Các tổ chức tín dụng; Án lệ số 11/2017/AL; điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26, điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 2 của Luật Người cao tuổi.

Không chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Thạch H1.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 175/2023/DS-ST ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần H4 đối với ông Quảng Trường G và bà Thạch Thị Thanh T.

2. Buộc ông Quảng Trường G và bà Thạch Thị Thanh T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần H4 số tiền tính đến ngày 29/9/2023 là 2.109.018.257 đồng (Hai tỷ một trăm lẻ chín triệu không trăm mười tám ngàn hai trăm năm mươi bảy đồng) (trong đó: Vốn 1.896.846.621 đồng, nợ lãi trong hạn 189.825.533 đồng, nợ lãi quá hạn 22.346.103 đồng).

3. Buộc ông Quảng Trường G và bà Thạch Thị Thanh T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần H4 tiền lãi nợ quá hạn trên số nợ gốc theo mức lãi suất của hợp đồng tín dụng đã ký kết, tính từ ngày 30/9/2023 đến khi thanh toán xong số nợ cho Ngân hàng.

4. Ông Quảng Trường G và bà Thạch Thị Thanh T không thanh toán nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần H4, thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi

cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền bán đấu giá tài sản thế chấp để thu hồi nợ, gồm: Quyền sử dụng đất diện tích 2.640,8m<sup>2</sup>; thửa đất Số 76; tờ bản đồ Số 02; tọa lạc tại Khóm A, Phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS 037654 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp cho hộ ông Thạch H1 ngày 02/7/2019 được đăng ký sang tên cho bà Đỗ Kim L2 ngày 10/12/2021 bằng hình thức chuyển nhượng; đăng ký sang tên cho Quảng Trường Giang ngày 17/8/2022 bằng hình thức chuyển nhượng và tài sản gắn liền với đất.

5. Ông Thạch H1 và bà Lý Thị C được quyền ưu tiên nếu có nhu cầu mua quyền sử dụng đất tại thửa đất Số 76 tờ bản đồ Số 02, có địa chỉ tại Khóm A, Phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu khi Ngân hàng đề nghị xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất nêu trên. Nếu ông H1 và bà C không có nhu cầu nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại thửa đất Số 76, tờ bản đồ Số 02 đã thế chấp thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là toàn bộ quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất tại thửa đất Số 76, tờ bản đồ Số 02, có địa chỉ tại Khóm A, Phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu nhưng phải thanh toán trả lại cho ông H1 và bà C giá trị xây dựng của các công trình, tài sản trên đất thế chấp. Nếu sau khi phát mại tài sản đảm bảo mà số tiền vẫn không đủ trả nợ thì buộc ông G và bà T phải có nghĩa vụ tiếp tục thực hiện việc trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi tất toán toàn bộ khoản nợ.

6. Về chi phí tố tụng: Ông Quảng Trường G và bà Thạch Thị Thanh T phải chịu 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Ngân hàng đã nộp và chi xong, ông G và bà T cùng có trách nhiệm giao trả lại cho Ngân hàng TMCP H4 số tiền 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

#### 7. Về án phí dân sự:

Buộc ông G và bà T cùng có trách nhiệm phải nộp 74.180.365 đồng (Bảy mươi bốn triệu một trăm tám mươi ngàn ba trăm sáu mươi lăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần H4 không phải chịu án phí. Ngân hàng đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 35.040.000 đồng (Ba mươi lăm triệu không trăm bốn mươi ngàn đồng) theo biên lai số 0008462 ngày 02 tháng 3 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại đủ.

Ông Thạch H1 được miễn nộp án phí phúc thẩm.

8. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.



Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TANDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- TAND thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu;
- CCTHADS thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu;
- Đương sự;
- Lưu, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Lê Phan Công Trí**